

Số: 3389 /QĐ-BNN-PCTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thành phần số 10:  
Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025  
thuộc dự án Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều giai đoạn 2021-2025**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;*

*Căn cứ Quyết định số 3250/QĐ-BNN-PCTT ngày 25/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án thành phần số 10: Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 thuộc dự án Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số 3081/TTr-SNN.TL ngày 31/8/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An (Chủ đầu tư) về việc thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thành phần số 10: Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 thuộc dự án Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai (kèm theo Báo cáo thẩm định số 67/BC-PCTT-QLĐĐ ngày 05/9/2022).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thành phần số 10: Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 thuộc dự án Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều giai đoạn 2021-2025 với nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Chủ đầu tư có trách nhiệm thẩm định, phê duyệt đề cương, dự toán hạng mục chi phí (theo khoản 2 Điều 14 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP); cập nhật, phê duyệt dự toán gói thầu (theo Điều 18 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và Điều 5, 6 Thông tư số 11/2021/TT-BXD) và tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An;
- Các Vụ: Kế hoạch, Tài chính;
- Lưu: VT, PCTT (QLĐĐ, KHTC).<sup>(12b)</sup>

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Hoàng Hiệp**

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU DỰ ÁN THÀNH PHẦN SỐ 10:  
TU BỔ XUNG YẾU HỆ THỐNG ĐỀ ĐIỀU TỈNH NGHỆ AN GIAI ĐOẠN 2021-2025  
THUỘC DỰ ÁN TU BỔ XUNG YẾU HỆ THỐNG ĐỀ ĐIỀU GIAI ĐOẠN 2021-2025**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-PCTT ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

| TT       | Tên gói thầu                                                                        | Giá gói thầu<br>(đồng) | Nguồn vốn                                                                                             | Hình thức<br>lựa chọn<br>nhà thầu       | Phương thức<br>lựa chọn<br>nhà thầu | Thời gian bắt<br>đầu tổ chức<br>lựa chọn<br>nhà thầu | Loại hợp<br>đồng | Thời gian<br>thực hiện<br>hợp đồng |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------|------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Gói thầu tư vấn</b>                                                              | <b>1.036.985.000</b>   |                                                                                                       |                                         |                                     |                                                      |                  |                                    |
| 1        | Gói thầu số 01: Lập nhiệm vụ khảo sát giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công            | 4.637.000              | Nguồn vốn<br>ngân sách<br>Trung ương<br>do Bộ Nông<br>nghiệp và<br>Phát triển<br>nông thôn<br>quản lý | Tự thực hiện                            |                                     |                                                      |                  |                                    |
| 2        | Gói thầu số 02: Khảo sát địa hình, địa chất, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán | 527.842.000            |                                                                                                       | Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng) | 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ          | Quý III-IV/2022                                      | Trộn gói         | 30 ngày                            |
| 3        | Gói thầu số 03: Giám sát khảo sát giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công                | 6.295.000              |                                                                                                       | Tự thực hiện                            |                                     |                                                      |                  |                                    |
| 4        | Gói thầu số 04: Thăm tra thiết kế bản vẽ thi công - dự toán                         | 44.275.000             |                                                                                                       | Chỉ định thầu (quy trình rút gọn)       |                                     | Quý IV/2022                                          | Trộn gói         | 15 ngày                            |
| 5        | Gói thầu số 05: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu tư vấn          | 4.307.000              |                                                                                                       | Tự thực hiện                            |                                     |                                                      |                  |                                    |
| 6        | Gói thầu số 06: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu xây lắp         | 42.827.000             |                                                                                                       | Tự thực hiện                            |                                     |                                                      |                  |                                    |
| 7        | Gói thầu số 07: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu giám sát        | 2.528.000              |                                                                                                       | Tự thực hiện                            |                                     |                                                      |                  |                                    |
| 8        | Gói thầu số 08: Giám sát thi công xây dựng                                          | 309.804.000            |                                                                                                       | Tự thực hiện                            |                                     |                                                      |                  |                                    |

| TT                               | Tên gói thầu                                                                    | Giá gói thầu<br>(đồng) | Nguồn vốn                                                                                             | Hình thức<br>lựa chọn<br>nhà thầu             | Phương thức<br>lựa chọn<br>nhà thầu | Thời gian bắt<br>đầu tổ chức<br>lựa chọn<br>nhà thầu | Loại hợp<br>đồng      | Thời gian<br>thực hiện<br>hợp đồng |
|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------|
| 9                                | Gói thầu số 09: Kiểm toán                                                       | 94.470.000             | Nguồn vốn<br>ngân sách<br>Trung ương<br>do Bộ Nông<br>nghiệp và<br>Phát triển<br>nông thôn<br>quản lý | Chỉ định thầu<br>(quy trình rút gọn)          |                                     | Quý IV/2023                                          | Trọn gói              | 30 ngày                            |
| <b>II</b>                        | <b>Gói thầu phi tư vấn</b>                                                      | <b>126.672.000</b>     |                                                                                                       |                                               |                                     |                                                      |                       |                                    |
| 1                                | Gói thầu số 10: Bảo hiểm công trình                                             | 126.672.000            |                                                                                                       | Chỉ định thầu<br>(quy trình rút gọn)          |                                     | Quý IV/2022                                          | Trọn gói              | 360 ngày                           |
| <b>III</b>                       | <b>Gói thầu xây lắp</b>                                                         | <b>12.090.007.000</b>  |                                                                                                       |                                               |                                     |                                                      |                       |                                    |
| 1                                | Gói thầu số 11: Thi công xây dựng (bao gồm nội dung chi phí an toàn giao thông) | 12.090.007.000         |                                                                                                       | Đấu thầu rộng<br>rãi trong nước<br>(qua mạng) | 01 giai đoạn,<br>01 túi hồ sơ       | Quý IV/2022                                          | Đơn giá<br>điều chỉnh | 360 ngày                           |
| <b>Tổng giá trị các gói thầu</b> |                                                                                 | <b>13.253.664.000</b>  |                                                                                                       |                                               |                                     |                                                      |                       |                                    |